

Số: 68/2023/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2023/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **A Bùi Việt A** - sinh năm 1999;

Bị đơn: **Chị Bùi Thị H** - sinh năm 2000;

Cùng trú tại: Xóm Q, xã H, huyện C, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

A Bùi Việt A và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

A Bùi Việt A và chị Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự thoả thuận giao cháu Bùi Tuấn V, sinh ngày 15/11/2016 cho A Bùi Việt A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, giao cháu Bùi Việt A K, sinh ngày 28/5/2022 cho chị Bùi Thị H

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi

Các bên chưa đưa ra yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* A Bùi Việt A tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001788 ngày 31/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong.

Trả lại cho A Bùi Việt A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai số 0001788 ngày 31/7/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện CP;
- Chi cục Thi hành án DS huyện CP;
- UBND nơi Đ ký KH;
- Lưu hồ sơ vụ án. Đ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

